



Tuần Báo Vô Vi

29 tháng 1 năm 2017

Số 327

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Thức giác là sao ?
2. Tâm tu là tâm làm sao ?
3. Điện năng của Trời Đất trụ ở nơi nào ?
4. Muốn được sự công bằng thì phải làm sao ?
5. Bề phái là gì ?
6. Nuôi dưỡng tâm mưu mô tiền bạc có lợi ích gì không ?
7. Ác ý phỉ báng người khác có lợi gì không ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Monaco, 12/04/99 5 : 05 AM 1) Hỏi: Thức giác là sao ? Đáp: Thừa thức giác là việc làm đó không cần thiết cho tâm lẫn thân, tức là thức giác và không tiếp tục nữa. Kệ : Nhu cầu cần thiết trong chơn thành Giải bỏ trần tâm chẳng cạnh tranh Thức giác thực hành trong dứt khoát Bình tâm thanh tịnh hướng về thanh.	Monaco, 13/04/99 4 : 40 AM 2) Hỏi: Tâm tu là tâm làm sao ? Đáp: Thừa tâm tu là tâm không nhận bất cứ chuyện đời nào gieo trồng trong óc. Kệ : Tu thực hành dứt bỏ phàm tâm Tâm trí anh minh tự giác thâm Rõ lẽ Trời ban quy một mối Hành thông tận độ chẳng sai lầm
Monaco, 14/04/99 9 : 15 AM 3) Hỏi: Điện năng của Trời Đất trụ ở nơi nào ? Đáp: Thừa điện năng của Trời và Đất trụ ở nơi máu của vận linh tại thể, lúc nào cũng hoạt động theo trí ý sẵn có. Kệ : Đường máu khai thông uyển chuyển dò Độ tha tiến hóa tránh quanh co Trong đời có đạo tâm minh triết Pháp giới môn huân trực chuyển mờ.	Monaco, 15/04/99 1 : 20 AM 4) Hỏi: Muốn được sự công bằng thì phải làm sao ? Đáp: Thừa muốn có sự công bằng thì phải có sự đóng góp của nhiều người, ví dụ như muốn bầu một vị hội trưởng đại diện cho bạn đạo thì phải do lá phiếu của bạn đạo quyết định, lá phiếu là niềm tin và xây dựng. Đại đa số bạn đạo nhờ người nào thì người đó sẽ làm, không nên vì lý do tranh chấp mà từ chối là không đúng. Kệ : Không tâm lại muốn làm Trời khiến Đâm thọc kể công không phải hiền Giành giật thâm hiểm tâm hại bạn Khổ hành không đạt chẳng còn duyên.
Monaco, 16/04/99 5 : 25 AM 5) Hỏi: Bè phái là gì ? Đáp: Thừa thu hút một số người bất chánh vạch lá tìm sâu, làm phiền các giới. Kệ : Chiêu sâu không có hướng bên ngoài Đảo lộn tình hình phá hoại sai Khổ hạnh không còn gieo hạnh đức Thóa mạ đầu tranh lý chẳng tài.	Monaco, 17/04/99 4 : 25 AM 6) Hỏi: Nuôi dưỡng tâm mưu mô tiền bạc có lợi ích gì không ? Đáp: Người tu thiền mà còn mưu mô tiền bạc là tự hạ luồng điển thanh cao của chính mình, biến thể của nó sanh ra nhiều ý nghĩ xích mích mọi người và mưu cầu địa vị, miệng thì hiền tâm thì dữ, tự làm mất sự quân bình của điển tâm. Kệ : Bày mưu độc sử tự phân tâm Địa vị tham ô ý tạo lầm Thức giác không còn nay tạo động Bình tâm tu tiến giải sai lầm.
Monaco, 18/04/99 3 : 25 AM 7) Hỏi: Ác ý phỉ báng người khác có lợi gì không ? Đáp: Thừa ác ý đồ kỵ và tranh chấp không có lợi gì cho bản thân, ngược lại tự làm mất bản chất tự nhiên và hồn nhiên của chính mình, rất dễ xảy ra bệnh nan y. Kệ : Bận lòng loạn thuyết khổ tâm mình Đảo lộn thần kinh khó tự mình Gieo họa cho mình tâm loạn thuyết Chẳng còn mình chánh hại tâm mình.	

MÃU ÁI 42

*Sống khôn thác lại làm ma
Sống ngu chết lại khỏi qua cực hình
Bằng lòng thua lỗ càng xinh
Tự tu càng tiến hồn mình hơn người.*

Làm người quá khôn lanh, lường gạt, thì lúc thác phải chịu làm ma, bị mọi sự hành hạ theo luật định tuần hườn vay trả; còn đối với người lo tu luyện, thì sẽ được nhẹ nhàng và vượt khỏi sự hạch hỏi của định luật ở cõi âm..

*Mẹ con con mẹ vẫn tâm
Kẻ sanh người tử âm thâm tìm nhau
Bắt minh định luật trước sau
Luân hồi quả báo đương đầu không sai.*

Sự tham muốn liên tục của loài người luôn luôn muốn đạt sự vĩnh cửu, nhưng ngược lại, định luật không cho phép. Sanh rồi thì phải chuyển thể theo sự sống hiện hành, còn chết rồi thì phải theo định luật tùy duyên chuyển hình.

*Khó mà giữ được chơn tình
Trừ phi tu luyện chính mình giải vây
Tịnh tâm ngoại lệ biểu bày
Tâm không động loạn ngày ngày tiến tu.*

Vì sự nhiễu động của định luật sanh và tử, cho nên đối với người không chịu tự tu cho đến giải thoát, không sao liên kết được với chơn tình thiên tánh.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài Gòn ngày 5/9/1971)



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ảnh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



CÚNG TẾ THEO DƯƠNG LỊCH HAY ÂM LỊCH

Dương lịch là lịch tính theo chu kỳ Trái Đất quay quanh Mặt Trời. Một năm dương lịch dài khoảng **365 ngày và 6 giờ**. (Theo nguyên tắc này thì trung bình một năm có $365 + 1/4 - 1/100 + 1/400 = 365,2425$ ngày, tức là 365 ngày 5 giờ 49 phút và 12 giây.). Theo quy ước thì mỗi năm chỉ có 365 ngày, nên mỗi năm dương lịch sẽ chênh với thời gian thực là 1/4 ngày. Điều này cũng có nghĩa sau 4 năm thì dương lịch sẽ dư một ngày và sẽ có một năm nhuận một ngày. Năm nào chia chắn cho 4 được coi là năm nhuận. Trong năm nhuận, tháng 2 có 29 ngày thay vì 28 ngày.

Âm lịch là lịch tính theo chu kỳ Mặt Trăng quay quanh Trái Đất là khoảng 29,53 ngày nên một năm âm lịch chỉ có khoảng **354 ngày** và nếu so sánh với dương lịch (**365 ngày**) thì âm lịch ngắn hơn 11 ngày. Như vậy cứ 3 năm, âm lịch lại ngắn hơn dương lịch 33 ngày, tức là 3 năm âm lịch sẽ có một tháng nhuận. Muốn tính năm âm lịch có tháng nhuận hay không chỉ cần lấy năm dương lịch chia chắn cho 19 hoặc có các dư số 3, 6, 9, 11, 14, 17 thì đúng.

Thành ra, cúng tế dựa theo ngày âm lịch mỗi năm thì sự sai lệch càng ngày càng nhiều hơn so với ngày giỗ chính.

- Năm thứ nhất: 11 ngày.
- Năm thứ hai: 22 ngày.
- Năm thứ ba: 33 ngày.

Như vậy, ta thấy cúng tế dựa theo ngày dương lịch chính xác hơn là ngày âm lịch.

Năm nhuận tương ứng với tháng nhuận đã được các nhà nghiên cứu hàng đầu thế giới tính toán từ trước.

Năm	1995	1998	2001	2004	2006	2009	2012
Tháng Nhuận	8	5	4	2	7	5	4
Năm	2014	2017	2020	2023	2025	2028	2031
Tháng Nhuận	9	6	4	2	6	5	3

Gia Tường sưu tầm.



ĐẠO

Đức Tổ Sư (*Đời Đạo Song Tu*) và Đức Thầy (*cuối bài giảng Nhân Sinh Quan, Vô Vi Quan*) phân tích chữ Đạo(道) trong tiếng Tàu làm 3 phần: hai phần đầu giống nhau và phần thứ ba khác nhau.

1. **Hai số 10(十)**: thập thiện cộng thập ác là tất cả Chơn Lý.
2. **Chữ Tự(自)** là tự suy nghĩ, tự đi.
3. **Chữ Chi(之)** thì khác nhau. Đức Tổ Sư giải thích là qui về Chung Giềng Mối. Đức Thầy giảng là một người chèo thuyền.

Đức Tổ Sư nhấn mạnh đến sự Đắc Đạo (Đạo là chân lý; Truth). Đức Thầy nhấn mạnh đến Thực Hành (Đạo là con đường; Way).

Vô Vi bây giờ là theo nghĩa thứ hai: Thực hành mới đạt Đạo.

Có tôn giáo phân tích:

- Lúc mới thụ thai, con người có Sinh Hồn. Sinh Hồn gốc Thánh Giới (Địa Tiên).
- Bào thai được 2 tháng thì có Giác Hồn (Vía). Giác Hồn gốc Tiên Giới (Ngũ Lão).
- Lúc sinh ra đời thì có Linh Hồn. Linh Hồn gốc Phật Giới (Tam Thập Tam Thiên hay Trung Thiên).

Tần số càng thanh nhẹ thì lên càng cao:

- Đức Tổ Sư cấm ngồi thiền mà xuất hồn đi qua bên Địa Tiên ăn tiệc, mặc áo đẹp. Đức Thầy giảng “khi thờ pháp luân thường chuyển có thể nhận điển Thượng Đế (bên võ)” (Khóa học Giải Nghiệp Tâm năm 1986).

- Đức Thầy giảng (các bạn đạo mới tu) khi thờ PLTC sẽ nhận thanh điển của Mẹ Điều Tri (Khóa Giải Nghiệp Tâm).
- Khi thanh tịnh, ngồi thiền sẽ nhận thanh điển từ Côn Lôn Sơn (chỗ bà LTN và bác CĐT) hoặc của Đức Thầy (chỗ ông MNP).

Chữ Đạo thường kèm theo chữ Đức. Đức Thầy giảng chữ Đức (德):

1. Chữ Sách (𠂔): (Bước ngắn, bước chân trái) thanh khí điển bên trên đưa xuống mảnh đất phù sanh.
2. Chữ Thập (十): (10) 10 phương Phật. (Thượng Đế bên võ cai quản 9 phương gồm Đông, Tây, Nam, Bắc cộng Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây Bắc và Địa Ngục phía dưới. Thêm phía Trên của Phật là 10 phương, là ý nghĩa chữ Thập).
3. Chữ Mãnh (𠂔): (đồ vật, chén đĩa) 4 vạch dọc chỉ 4 phương Trời.
4. Chữ Nhất (一): 1
5. Chữ Tâm (心): (tim, tư tưởng) nhìn nhận.

“4 phương Trời, 10 phương Phật nhất tâm nhìn nhận” (*không tìm thấy chiết tự của Đức Tổ Sư*).

Phục vụ chúng sinh và sửa tánh ra sao để được ba cõi nhìn nhận?

Đạo mà không có Đức thì không quân bình, không vững chắc.

Khuong bửu Võ

Los Angeles, sửa ngày 13/1/2017

CHIẾT TỰ GIÀU, TU, ĐẠO, ĐỨC

cuối bài “Tết Tân Dậu và Nhân Sinh Quan, Vô Vi Quan” 1981, Montréal:

GIÀU: *Cái giàu của thế gian là GIA-U, gia- u chữ Việt Nam viết là gia cang tâm tối. Cái giàu của thế gian, họ giàu của mà tâm linh nó khác, cơ sở họ không còn, nhà cửa họ tâm tối. Cho nên, mấy người tu họ không phải ngu, nó cũng biết xài tiền mà không dám xài bởi vì nó không làm cho gia-u nữa, không làm cho gia tâm tối nữa. Chữ VN có bằng chứng. Gia đình nó u tối nó không biết. Nó sửa nội tâm cho nó sáng suốt.*

TU: *Nó làm sao tẽ cái cục u này là nó tu. TÊ-U, TU chỗ đó. Nó có bằng chứng chớ. Thì nó sung sướng rồi. Hiểu chưa?*

ĐẠO. *Đạo Đức mới có Trung Nghĩa. Chữ Đạo (道) viết: thập thiện thập ác dĩ hòa bình (十), ở dưới đó là sâu ý, là tự ngã (自). Mà trong này thiện ác hòa*

bình điều hòa rồi mình mới chèo cái ghe đi tới (之) cũng như chiếc xe hơi đâu đó nó canh đúng đạp ga nó mới chạy. Đi tới chừng nào mới thấy đạo. Còn nếu chúng ta tu mà không hành thì không thấy đạo. Người đi tới mới thấy đường chớ. Đường là đạo giả. Mà chúng ta thiện ác không có hòa bình làm sao tiến được.

ĐỨC (德). *Thanh khí diễn bên trên đưa xuống cái diễn của mảnh đất phù sanh (仞), vũ trụ hấp thụ, cũng như bản thể của chúng ta là xương sống đứng. Chữ thập (十) ở trên này là Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây Bắc, Trời đất hợp lại mười phương (thập phương). Còn ở dưới này Đông, Tây Nam, Bắc tứ phương (四), nhứt (一) tâm (心)... (đến đây hết bằng giảng, hình như là nhìn nhận).*



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

HM, ngày 15 tháng 11, năm 1998

Ông Tám thương kính,

Đã lâu rồi con chẳng có dịp viết thư cho ông Tám. Tuy con cũng có nhiều vấn đề muốn viết hỏi ông Tám nhưng sau đó câu trả lời lại đến với con một cách ngẫu nhiên, trước khi đặt bút viết nên con lại thôi. Và lại cuộc đời của con tuy nhiều lo toan vất vả nhưng con cảm thấy con vẫn nằm trong tình thương bao la của Trời Phật đã dạy dỗ cho con từng li từng tí, giúp con thức tâm hằng giờ hằng phút, thành ra con cũng chẳng có gì để hỏi. Con viết nhờ thâm tình bạn đạo chiếu cố khuyến khích giúp con gửi thư nên con muốn tâm sự với ông Tám cho thỏa lòng mong nhớ. Viết thư cho ông Tám không khác gì trình diện trước mặt ông Tám. Có gì che giấu, gạt gẫm được dưới đôi mắt của ông Tám chứ. Trước đây, con trình diện trước mặt ông Tám với tấm lòng chân thành, tự tin, hãnh diện là biết bao, có khác gì con rồi trước mặt ông Tám đâu. Ôi! Nghĩ lại con mắc cỡ quá! Viết đến đây con không sao tránh khỏi chút ngậm ngùi hổ thẹn.

Hơn 20 năm từ khi gặp ông Tám đến giờ, chỉ mới gần đây thôi, tình cờ con đọc lại bài thơ ông Tám cho con, con chợt nhận ra cái bản ngã xấu xa của mình. Bao nhiêu năm nay con tự bằng lòng, si mê cái tài hoa, đẹp dễ với bao lý tưởng con đã sơn phết lên nó. Con vẫn trốn tránh cái nhận thức thoáng qua trong tư tưởng có cái gì đó không ổn, và lâu lâu con có cảm giác bất ổn, bơ vơ, tìm kiếm lại nổi lên, một cái cảm giác ray rứt khôn nguôi đã đeo đuổi con từ thuở ấu thơ. Đến khi con nhận ra rằng: bao lâu con đã hành chưa đạt đến sự quy nhất trong nội thức thì dù con nghĩ gì, con làm gì, dù cao thượng, đẹp dễ hay xấu xa cũng đều nằm trong vòng mê chấp của bản ngã. Nó kéo theo biết bao sai lầm, đau khổ của kiếp người. Chẳng phải khi ông Tám tiết lộ kiếp trước con đã tu con mới biết, từ lâu

con đã linh cảm hằng bao nhiêu kiếp con đã đau khổ để tìm cái chân lý này đây. Tuy con hổ thẹn với ông Tám rằng hơn 20 năm qua, một thời gian không ngần ngại gì, con chỉ thấu hiểu được một chút cái điều căn bản mà người tu nào cũng biết rồi. Nhưng với con, khi con hiểu được đến đây thì con cảm thấy nhẹ nhàng, yên ổn như người đã tìm ra được mấu chốt của vấn đề, tâm con an tĩnh hơn bao giờ và thấy trên đời vạn sự như không vậy.

Ông Tám thương kính, từ sự hiểu biết đi đến giai đoạn thực hiện cho được cũng là vấn đề nan giải. Câu nói của ông Tư: "Học cái chết trước khi chết", câu nói đơn giản và mộc mạc ấy sao con thấy thật thiên nan vạn nan: làm sao còn sống đây mà phải thật chết đi cái bản ngã của mình. Con cảm thấy mình thực sự bước vào bãi chiến trường, tuy âm thầm nhưng chẳng kém phần khốc liệt. Mỗi một tư tưởng phát ra là một lần ăn năn, mỗi một lời nói ra là một lần sám hối, mỗi một hành động với dụng ý dù tốt hay xấu thì hành động đó cũng trở nên khiếm khuyết. Đến đây là chỗ cùng cực của lý luận hay những tình cảm suốt mướt mà bản chất con có. Con biết rằng Ông Tám đã dạy con ngay từ thời gian đầu gặp gỡ. Thời gian ấy tuy thật ngần ngại nhưng có lẽ cũng đủ cho con học hỏi trọn một kiếp người. Con chỉ tiếc rằng thời gian ấy con còn non dại, ngu khờ quá. Qua biết bao thăng trầm, khổ ải phần lớn do chính mình tạo ra cho mình. Giờ đây con từ biết dừng lại nhìn sự việc một cách đơn giản để rồi thấy chẳng có gì sung sướng, hưởng thụ, đau khổ hay bị lụy nữa rồi. Con cảm thấy trong con có một sự thâm lặng, niềm an tĩnh mà những điều động của ngoại cảnh ít cảm nhiễm được nó, dù được hay mất cũng vậy thôi.

Thư cũng đã dài, con cũng không muốn làm ông Tám mệt thêm. Con vẫn mong ngày nào đó nghiệp quả được nhẹ bớt, con đỡ vất vả về chuyện đời, để có thì giờ chuyên tu được nhiều hơn, khỏi phụ lòng ông Tám. Dầu sao thành quả của con có ít chẳng nữa thì đó cũng là cái mức tiến của riêng con. Con

cũng muốn sự hồi âm của ông Tám. Con của ông Tám.

NT

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Monaco, ngày 24/1/99

T. con,

Đã lâu ông Tám chưa được nghe qua luận thuyết của cô T. Diễn giải phân hành, nguyên lý có có không không của cuộc đời của một bông sen tự vươn lên, bước qua một cuộc dấn thân và tự thấu triệt nghiệp lực là gì? Dù có tu cho cách mấy cũng phải dấn thân trong khổ mới tiến thân. Tin nơi Trời Phật và hành như Trời Phật thì mới phân tách được cảnh Trời mà tu.

Cho nên câu hỏi và câu trả lời, luôn luôn sát cánh với nhau. Chỉ thiếu có thanh tịnh mà chưa hiểu đó thôi. Tiên Phật thành công cũng nhờ sự thanh tịnh tự đạt mà thôi. Con xa cách mới có 20 năm nhưng năm nay ông Tám tuổi hạc đã đến 76 tuổi rồi. Trước kia từ không có răng, đến có răng, rồi lại không răng, ý diễn vẫn thành tựu, nắm bút phúc đáp thư người hiền trong trận đồ nhện nhục thăng hoa. Có gì vui bằng tâm linh đã tự đạt? Đó đây rất gần chẳng có xa, thì mới thấy được diễn là trường sanh bất diệt. Vũ trụ bầu trời lúc nào cũng quang khai độ tha tại trần. Nhìn tranh Trời mà tự giải nghiệp tâm. Sự trật tự siêu diệu của Trời Đất, tràn đầy tình thương và đạo đức.

Suối tình vẫn chảy khắp nơi,
Trời ban tình đẹp do Trời dựng xây
Hình thành đẹp để thân này
Tự tu khai thác vui vầy cảm giao
Trong ngoài muôn sắc muôn màu
Trong vòng trật tự đối trao thỏa tình
Đi đi lại lại một mình
Tình Trời thấu gọn cơ hình dễ thương
Khai thông trí tuệ mở đường
Tình thương đạo đức yêu thương nhớ hoài
Thực hành khai triển chẳng sai
Trong không mà có có hoài mới vui
Tự mình thức giác rên trui
Đời là tạm cảnh an vui chơn hồn
Thực hành giải tỏa ác ôn
quy về một mối giữ hồn lo tu
Hồn thời thoát tục giải mù
Về quê Thiên Quốc an du phần hồn
Mới đây gặp một muốn hơn
Sống trong cảnh khổ tạp ôn nhớ hoài
Chúc con thanh tịnh sửa sai
Giữ hồn tiến hóa đạt ngày quang vinh
Thực hành gỡ rối hành trình
Tin nơi Trời Phật chính mình dựng xây
Ông Tám đã sống đến nay
Cũng nhờ Trời Phật đổi thay thế tình.

Quý thương,
Lương Vĩ Kiên



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 26 tháng 7 năm 1988

NHÌN CON

Nhìn con Thầy cảm xót thương,
Tâm con chưa dứt con đường chấp mê.
Thế gian động loạn ê chề,
Tâm con chưa thức lại mê cõi trần.
Con ơi! Thay đổi bao lần,
Con đã hứa hẹn con cần phải tu.
Con ôm lý thuyết khờ ngu,
Tâm con bội phản, khó tu, khó hòa.
Cần Khôn vũ trụ chung nhà,
Con không tự mở, khó qua đạo đời.
Tham sân phải tự xa rời,
Bày mưu lập kế, tạo lời nôm na.
Tâm thân con chẳng có hòa,
Hằng ngày tranh chấp, tiết ra cực hình.
Con ơi! Cuộc sống hành trình,
Con không cởi mở, con trình với ai?
Tự con khép kín thanh đài,
Làm sao thoải mái đường dài mệnh mong?

Ngũ hành sanh khắc xiết gông,
Thân con tiêu tụy, khó mong được về.
Khổ hình loạn động cảnh mê,
Đi ra gặp trược, đi về gặp đau.
Không nhìn phía trước xem sau,
Đi ra đụng phải về mau khó hòa.
Pháp tu có sẵn trong nhà,
Không hành sao đạt tự hòa chơn tâm.
Lý Trời siêu diệu thậm thâm,
Trong con có sẵn trực tâm học hành.
Chơn kinh vô tự đã thành,
Thần kinh khối óc hướng thanh đạt hòa.
Từ đời qua đạo chuyển ra,
Âm thanh cởi mở, chan hòa tình thương.
Quy hồn khai lối mở đường,
Thức tâm học đạo, gieo gương thể trần.
Nguyện tu đóng góp một phần...

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

LUÂN HỒI DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*

NGỌC CHỈ

Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ

Giáng

Thơ

*Ngọc Chỉ ban lai Thánh Đức Đường
Kì thư nhất bộ huệ âm dương
Thiên đường địa ngục vân du tận
Súc đạo độ trì bỏ tất trường.*

*Súc đạo vô nhân diệt chúng sinh
Tương tri nguy loạn báo thân tình
Khuyến năng thủ nghĩa trung gia chủ
Báo hiếu kim kê tín cử thanh.*

Dịch

Ngọc Chỉ ban cho Thánh Đức Đường
Một pho sách quý phúc âm dương
Thiên đàng địa ngục từng qua lại
Cứu hết muôn loài Phật xót thương.

Người vật đều là kiếp chúng sinh
Giúp nhau tránh nạn tỏ thâm tình
Chớ thường trung nghĩa cùng gia chủ
Gà báo rặng đông dạ chí thành.

Đức Thánh dạy:

Đêm nay ta phụng mệnh tuyên đọc Ngọc Chỉ,
thần nhân kính cẩn cúi đầu không thể thất lễ.

Vâng lệnh Ngọc Hoàng Thượng Đế răn dạy:

“Trẫm ngự tại điện Linh Tiêu, lòng hằng lo lắng
cho thế đạo, khoa học kĩ thuật phát triển, vật dục
dâng cao; tội phạm lan tràn, bọn súc sinh áo mũ
nghe ngang, hành động làm tổn thương cả lẽ trời,
bị mọi người xa lánh, bị trời trừng phạt. Bởi lưới
pháp luật khó tránh, nên phải đem thân vào tù, nhận

lãnh nhân quả báo ứng. Trẫm không nỡ nhìn mãi
cảnh nguyên linh vạn vật cùng nhân cách bị chôn
vùi, lầm lỡ lạc nẻo đường tà. Cho nên phụng mệnh
Dao Trì Kim Mẫu ban sắc chỉ để ra lệnh cho Vô
Cực Thánh Đức Đường ở Đài Trung tác một
bộ sách kì diệu với tựa đề là “Súc Đạo Luân Hồi
Kí”, nội dung chép lại chuyện luân hồi của các loài
cầm thú. Cùng cho phép Phật Sống Tế Công hướng
dẫn Dương Sinh dạo cõi trần hoàn phòng vẩn sinh
linh các loài cầm thú, để được nghe trả lời rõ về
nhân quả của kiếp trước, cùng hoàn cảnh, tâm trạng
của kiếp này, để làm tấm gương cảnh tỉnh người
đời.

Dương Sinh trước đây đã viết xong hai bộ sách
du ký Thiên Đàng, Địa Ngục quảng độ bốn bề,
không phụ lòng trời, vì vậy Lão Mẫu lại ban cho
trách nhiệm lớn lao mới này, hi vọng dưới sự hướng
dẫn của Tế Phật, Dương Sinh sẽ lại thành công
trong việc hoàn thành bộ sách thần kì tuyệt diệu.
Một là để cảnh giác người đời không được hành
động thất đức, vi phạm pháp luật, để khỏi đọa lạc
thành loài cầm thú. Hai là để giúp loài cầm thú giác
ngộ thăng tiến, được đầu thai kiếp khác khôi phục
lại bản lai diện mục, hành động quảng độ từ bi,
cùng lên cõi vô cực, hoàn thành ước nguyện cứu đời
lớn lao của đức Lão Mẫu cùng chư Tiên Phật thuộc
các tầng trời. Kể từ ngày nhận được Ngọc Chỉ, mỗi
khi lập đàn cơ trước tác, phải viết cho xong mới
được ngưng. Hi vọng các đệ tử hết sức chăm chỉ,
cùng dốc tâm hoàn tất sách quý, ngày sách viết
xong, luận công tưởng thưởng, chớ cãi lệnh Trẫm”.

Kính vâng không xao nhãng, cúi đầu tạ ơn.

Vận trời ngày 8 tháng 2 năm Tân Dậu (1981)

(còn tiếp)